

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
CÁC SÔNG TỈNH GIA LAI**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

- Mức nước trên các sông của tỉnh Gia Lai trong 24 giờ qua: Trên sông Ba phổ biến có dao động tăng với biên độ từ 0.40 - 1.00 mét, riêng trên sông Ayun biến đổi; Sông An Lão, sông Lại Giang và sông Kôn ít biến đổi, riêng hạ lưu sông Kôn tại trạm Thanh Hòa có dao động do ảnh hưởng điều tiết.

2. Dự báo, cảnh báo

- Mức nước trên các sông suối tỉnh Gia Lai trong 24 giờ tới: Trên sông Ba phổ biến có dao động giảm với biên độ từ 0.20 - 0.40 mét, trên sông Ayun ít biến đổi; Trên các sông An Lão, sông Lại Giang và sông Kôn mực nước chịu ảnh hưởng điều tiết các công trình hồ chứa và đập dâng.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Đề phòng mưa lớn gây tình trạng ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp, khu đô thị; gây lũ, lũ quét ở các suối nhỏ, sạt lở đất ở nơi đất dốc, xung yếu.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ, lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất tác động đến môi trường, uy hiếp tính mạng người dân; có thể gây ra những thiệt hại rất nghiêm trọng về cơ sở hạ tầng, đường giao thông, cầu cống, nhà cửa...

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30'/18/10/2025

Tin phát lúc 11h30'/17/10/2025

Nơi nhận:

- Ban PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- VP UBND tỉnh Gia Lai;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Gia Lai;
- Sở Công thương tỉnh Gia Lai;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



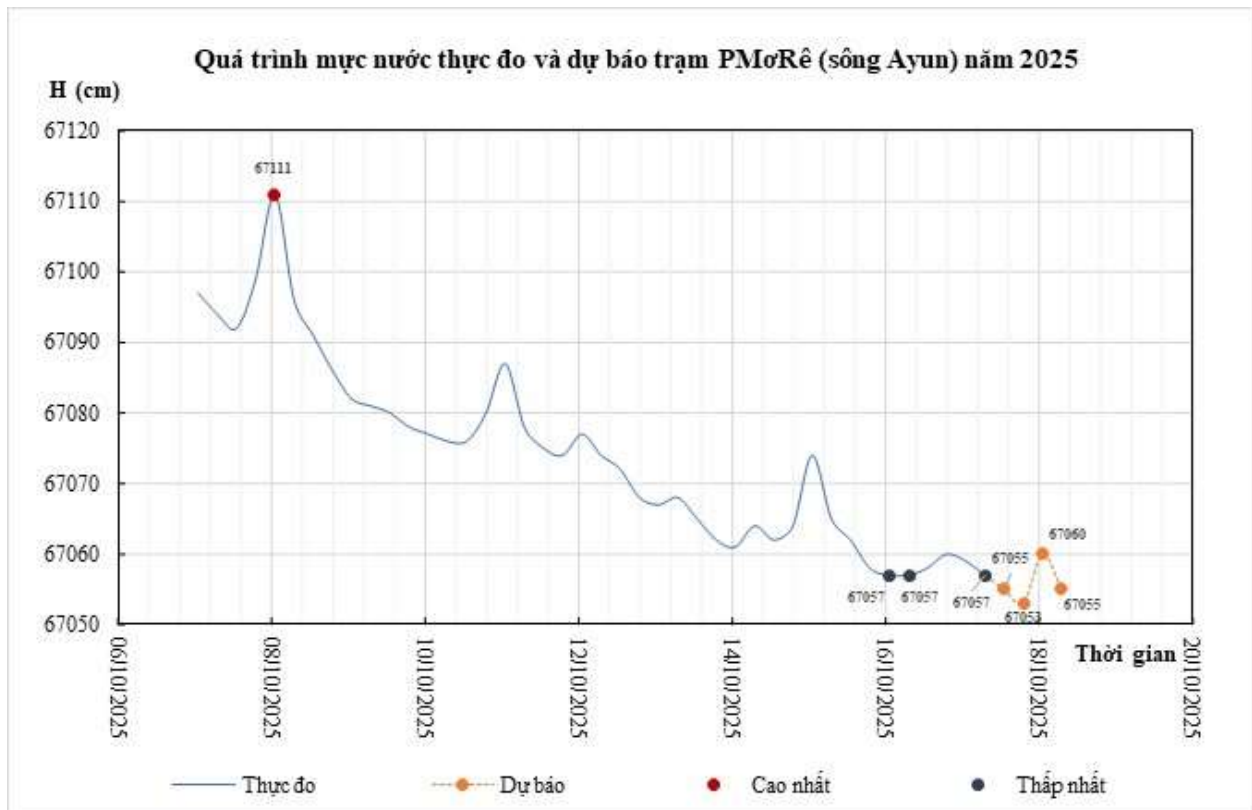
Hà Quyết Thắng

PHỤ LỤC

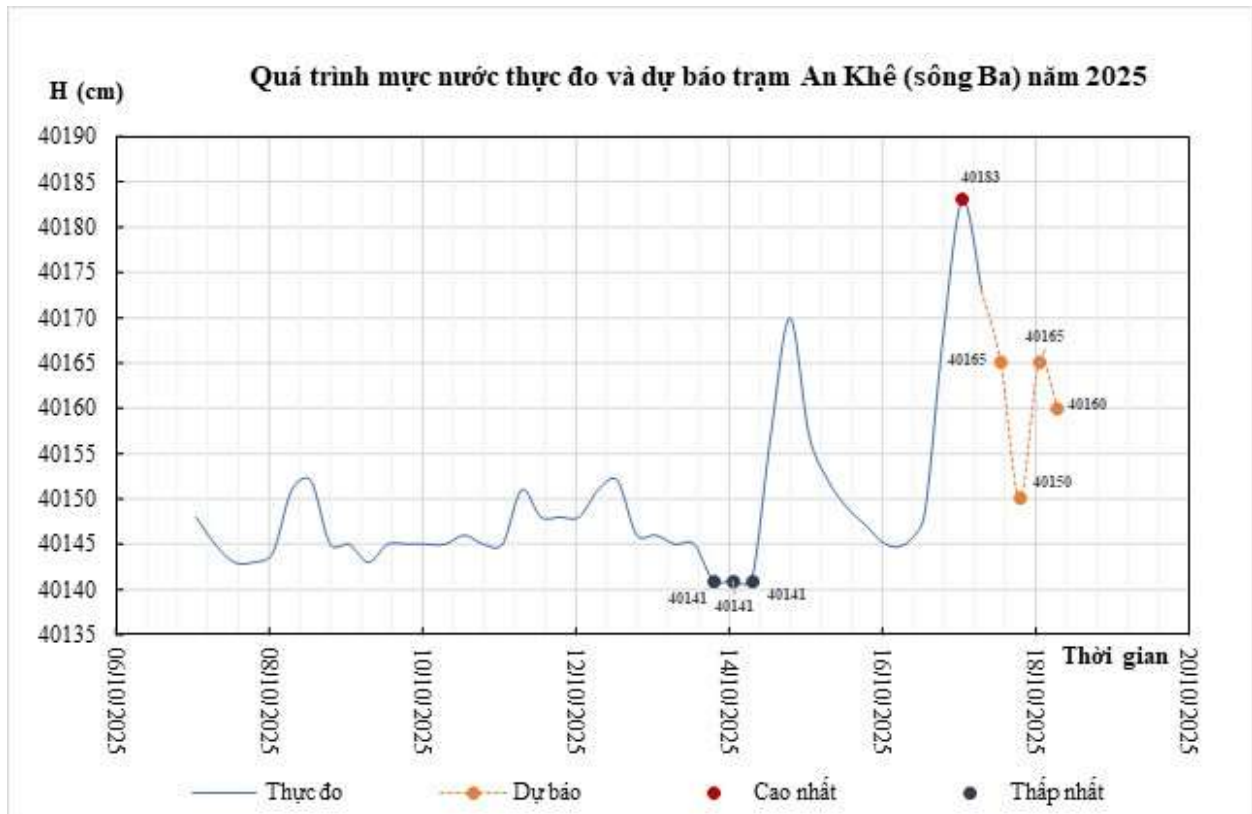
Phụ lục 1: Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Yếu tố	Trạm	Thực đo	Dự báo				
			07h/17/10	13h/17/10	19h/17/10	01h/18/10	07h/18/10	
Ayun	H (cm)	PMơRê	67057	67055	67053	67060	67055	
	Q (m ³ /s)		8.84	8.59	8.34	9.21	8.59	
Ba	H (cm)	An Khê	40173	40165	40150	40165	40160	
	Q (m ³ /s)		25.2	20.5	12.8	20.5	17.7	
	H (cm)	Ayun Pa	15081	15100	15080	15075	15060	
	Q (m ³ /s)		303	350	301	290	259	
An Lão	H (cm)	An Hòa	1952	1940	1935	1950	1940	
	Q (m ³ /s)		23.3	16.9	14.5	22.1	16.9	
Lại Giang	H (cm)	Bồng Sơn	85	80	88	90	95	
Kôn	H (cm)	Vĩnh Sơn	6884	6890	6910	6900	6895	
	H (cm)	Bình Nghi	1210	1210	1190	1220	1205	
	H (cm)	Thanh Hòa	560	565	540	530	500	

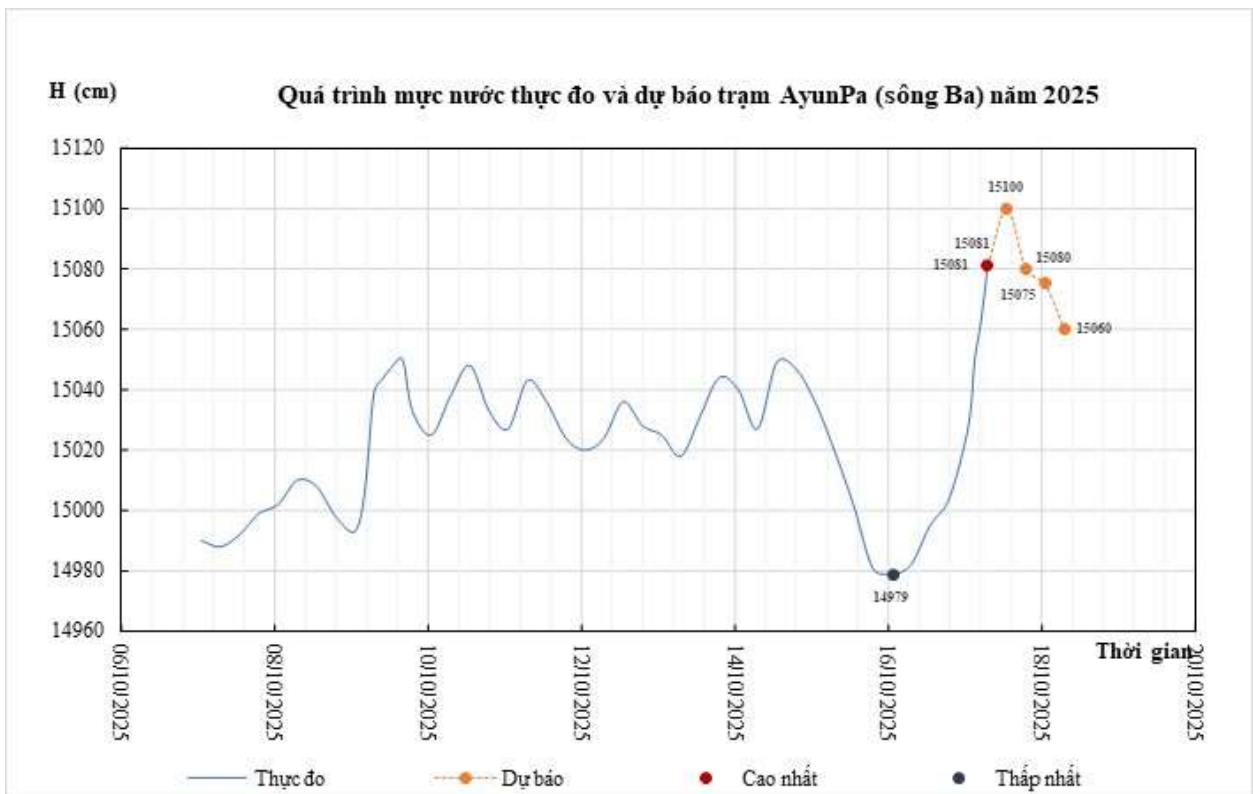
Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm



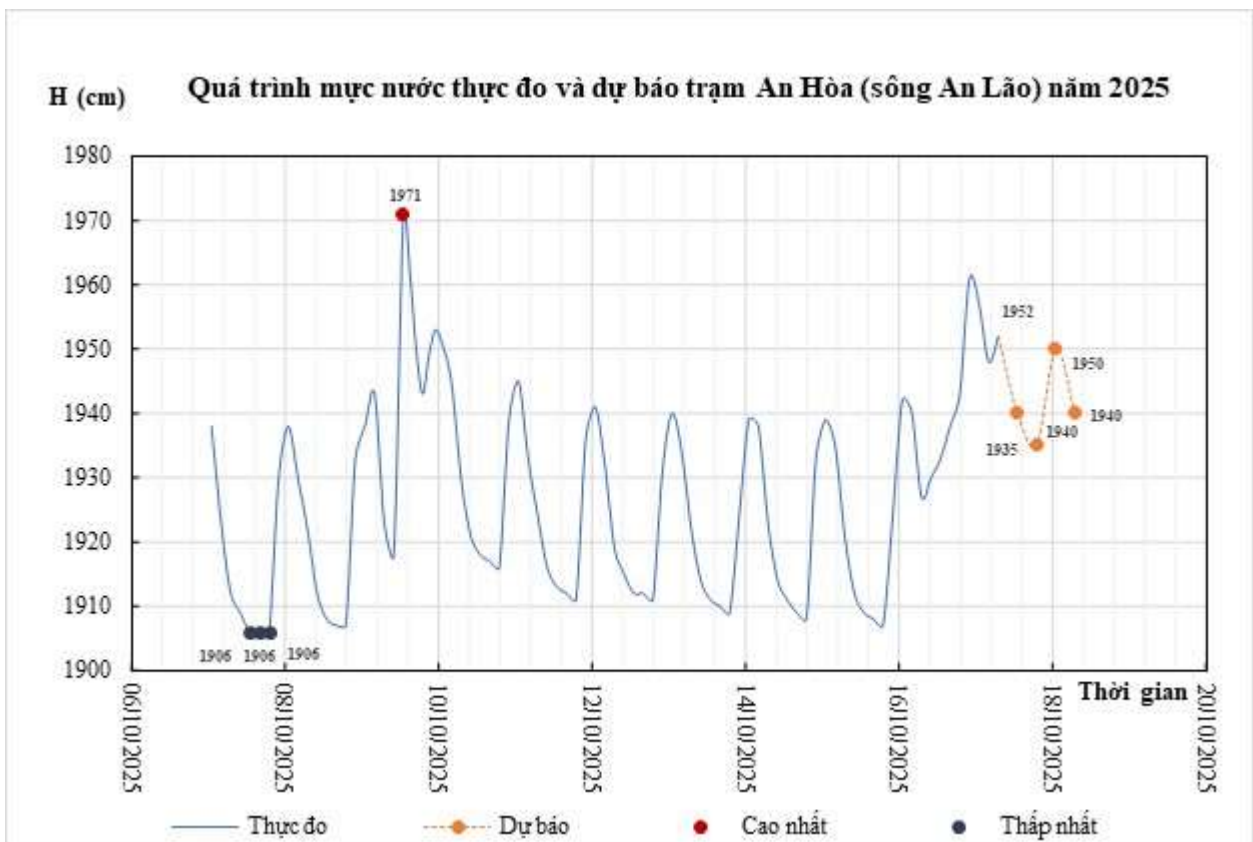
Hình 1: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn PMơRê



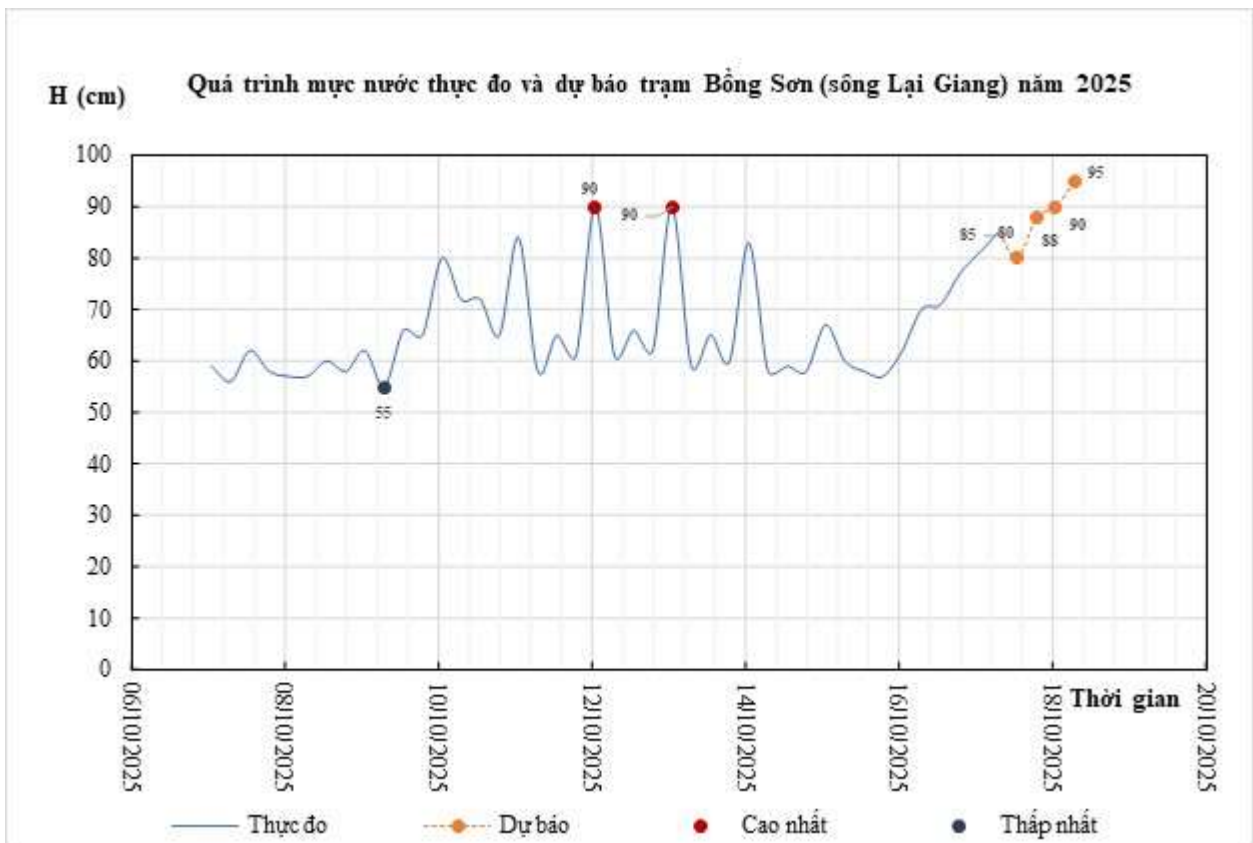
Hình 2: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn An Khê



Hình 3: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn AyunPa



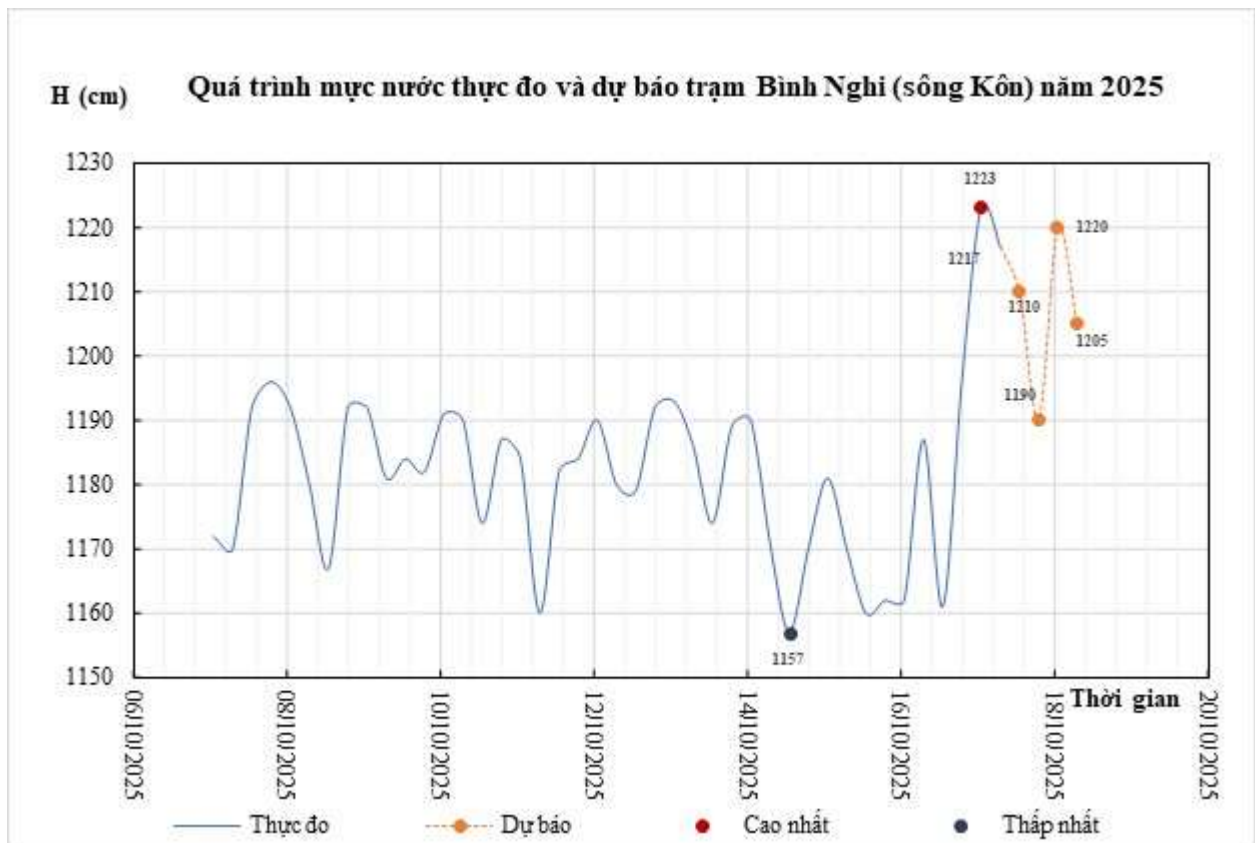
Hình 4: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn An Hòa



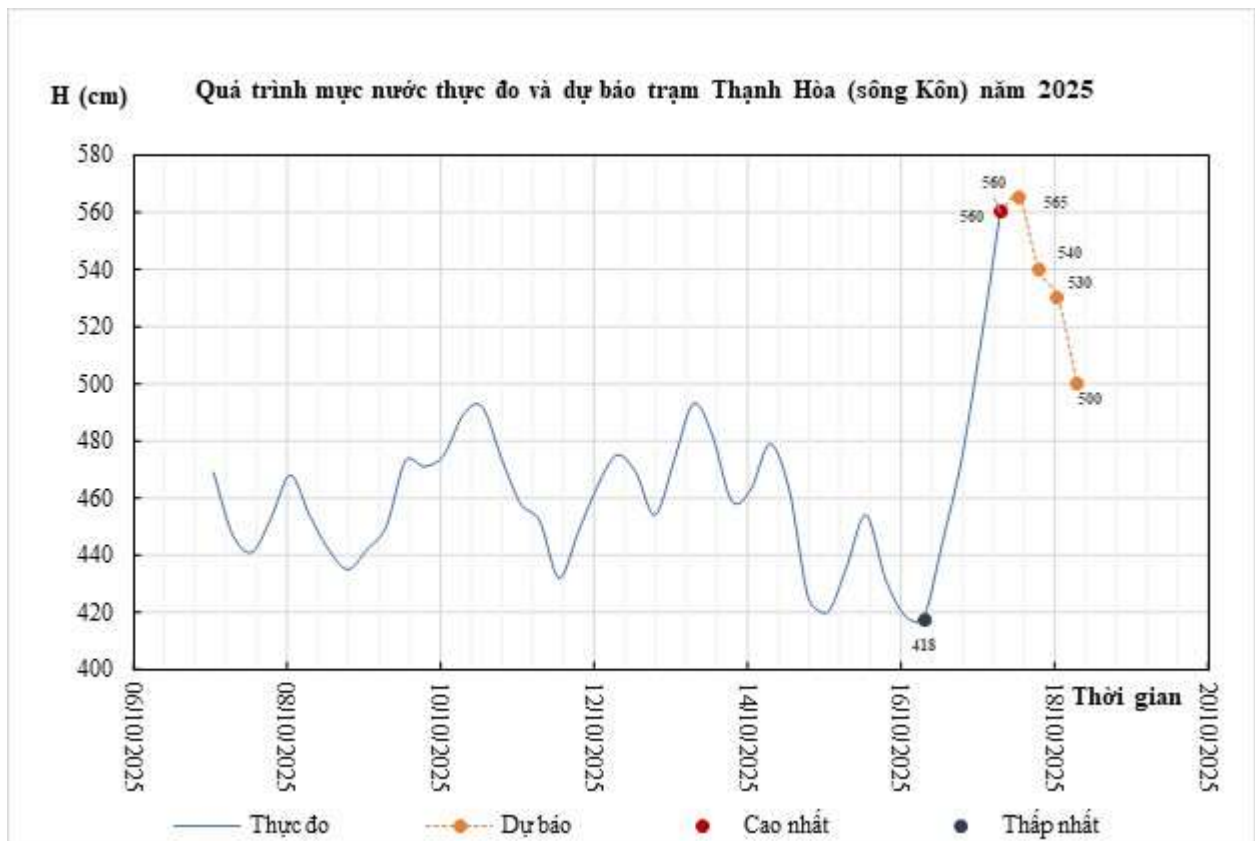
Hình 5: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Bông Sơn



Hình 6: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Vĩnh Sơn



Hình 7: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Bình Nghi



Hình 8: Quá trình mực nước thực đo và dự báo trạm thủy văn Thanh Hòa